**MÔN: Toán**

**Tên bài: Bài 57: PHÉP TRỪ DẠNG 17 - 2(Tiết 1) Số tiết : 78**

**Thời gian thực hiện: ngày 14 tháng 03 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Biết cách tìm kết quả các phép trừ độ

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép trừ đã học vào giải quyết mặc. tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển các NL toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- 20 chấm tròn đỏ, 20 chấm tròn xanh.

- Băng giấy đã kẻ 20 ô vuông (kích thước phù hợp với chấm tròn trong 1 , dùng để HS có thể đặt được chấm tròn vào mỗi ô).

- Một số tình huống đơn giản có phép trừ dạng 17 – 2.

- Trò chơi, tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước khi vào giờ học **.**

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’****15’****10’****5’** | 1. **Hoạt động mở đầu**

-Trò chơi: “Truyền điện”- Giúp hs ôn lại phép trừ trong phạm vi 10.- Gv phổ biến luật chơi, cách chơi.- Tổ chức chơi: GV viết phép tính lên bảng hoặc máy chiếu:9-2= ; 8-6= ; 7-2 =; 4-1=; 6- 3= ; 5-4 =..- GV nhận xét.-HS hoạt động theo nhóm (bàn) và thực hiện lần lượt các hoạt động sau: 3 p - HS quan sát bức tranh trong SGK hoặc trên máy chiếu). - HS thảo luận nhóm bàn: + Bức tranh vẽ gì? + Viết phép tính thích hợp (bảng con). + Nói với bạn về phép tính vừa viết.- YC HS giơ bảng, chia sẻ.+ Em làm thế nào để tìm được kết quả phép tính 17 – 2= 15?- GV nhận xét.1. **Hoạt động hình thành kiến thức mới**

**Hoạt động 1:** GV giới thiệu bài mới**Hoạt động 2:** HS tính 17 – 2 = 15- Thảo luận nhóm đôi về các cách tìm kết quả phép tính 17 – 2 = ?- GV phân tích cho HS thấy có thể dùng nhiều cách khác khau để tìm kết quả phép tính.- HS lắng nghe GV hướng dẫn cách tìm kết quả phép trừ 17 – 2 và cùng thao tác với GV:- Tay lấy 17 chấm tròn đỏ (xếp vào các ô trong băng giấy).– Miệng nói: Có 17 chấm tròn. Tay bớt đi 2 chấm tròn (làm thao tác gạch bớt) - Đếm: 16, 15. - Nói kết quả phép trừ 17 – 2 = 15.- HS thực hiện một số phép tính khác, viết kết quả vào bảng con.1. – 1 = ; 18 – 3 = ; ...

- GV nhận xét.**3. Hoạt động luyện tập ,thực hành****Bài 1. Tính**- Cá nhân HS làm bài 1: Tìm kết quả các phép trừ nêu trong bài (HS có thể dùng các chấm tròn và thao tác đếm để tìm kết quả phép tính). - Gv giao việc: Tự làm bài cá nhân, sau đó đổi vở đặt câu hỏi cho nhau và nói cho nhau về tình huống đã cho và phép tính tương ứng.-GV nhận xét - chốt lại cách làm, có thể làm mẫu 1 phép tính.( có thể sử dụng băng giấy hỗ trợ).**Bài 2. Tính**- HS tính rồi viết kết quả phép tính vào vở.- Đổi vở kiểm tra chéo. - HS đứng tại chỗ nêu cách làm.- GV NX,chốt lại cách thực hiện phép tính dạng 17-2. Ngoài cách dùng chấm tròn và thao tác đếm, ta có thể tính bằng cách đếm bớt 2 kể từ 17: 16, 15.**4.Củng cố và nối tiếp**– Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì?- Về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép trừ dạng 17-2 để hôm sau chia sẻ với các bạn.- Nhận xét tiết học. | - HS lắng nghe.- HS tham gia- HS thực hiện.- HS giơ bảng, chia sẻ.- HS nêu: “Tớ nhìn thấy tất cả có 17 chong chóng, 2 chong chóng bạn trai cầm đi, còn lại 15 chong chóng. Tớ viết phép trừ: 17– 2 = 15”.- HS nêu.- HS nhận xét.- HS thực hiện.- Đại diện nhóm trình bày. - HS lắng nghe và nhận xét các cách tính bạn nêu ra.- HS lắng nghe.- HS thực hiện.- HS đọc- HS thực hiện.- HS chia sẻ cách làm.- HS nhận xét bạn.- HS đọc yêu cầu- HS thực hiện.- Chia sẻ trước lớp.- HS nhận xét.- HS lắng nghe.- HS trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY(nếu có):..........................................................**